

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2024/DSPT

Ngày 18-11-2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thương.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Chí Công; bà Đinh Thị Như Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Sơn – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2024/TLPT-DS ngày 21-10-2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 104/2024/DS-ST ngày 16-9-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 23/2024/QĐ-PT ngày 23-10-2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2024/QĐ-PT ngày 11-11-2024, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Bích H; địa chỉ: 36/29/16 N, phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Có mặt.

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V; địa chỉ: 90/3 Nguyễn Th, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Ngô Đức N; địa chỉ: 203 Lý Thái T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Vũ Thị Bích H trình bày: Do mối quan hệ quen biết với bà Nguyễn Thị Kim V, nên bà H có cho bà V vay tiền, cụ thể như sau: Ngày 31-3-2023, bà V vay số tiền 200.000.000 đồng để đáo hạn tại Ngân hàng, lãi suất vay 4,5%/tháng. Ngày 01-4-2023, bà V vay thêm 200.000.000 đồng. Ngày 20-9-2023, bà V vay thêm 400.000.000 đồng để đáo hạn tại Ngân hàng, hẹn ngày 25-9-2023 sẽ chuyển khoản trả nợ nhưng bà V chỉ chuyển khoản trả nợ cho bà H được 200.000.000 đồng vào ngày 27-9-2023. Hiện nay, bà V còn nợ bà H số tiền nợ gốc là 600.000.000 đồng, theo Giấy biên nhận mượn tiền bà V đã viết có nội dung vào ngày 01-12-2023 mượn 400.000.000 đồng và ngày 28-11-2023 mượn 200.000.000

đồng, hẹn trong 02 tháng sẽ hoàn trả, lần 1 vào ngày 30-4-2024 trả 300.000.000 đồng, lần 2 vào ngày 30-5-2024 trả 300.000.000 đồng. Đến hạn trả nợ, bà H đã nhiều lần yêu cầu bà V trả nợ nhưng bà V cố tình lẩn tránh và không trả nợ. Do đó, bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà V phải trả nợ số tiền gốc là 600.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi suất.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim V trình bày: Bà V thừa nhận bà V có vay tiền như nội dung trình bày của bà H nêu trên. Hiện nay, bà V còn nợ bà Vũ Thị Bích H số tiền gốc là 600.000.000 đồng. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên bà V xin được trả nợ cho bà H mỗi tháng từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, thời gian trả nợ bắt đầu từ tháng 10-2024 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 104/2024/DS-ST ngày 16-9-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và các Điều: 95, 96, 147, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều: 278, 280, 463 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Bích H. Buộc bà Nguyễn Thị Kim V phải trả cho bà H số tiền 600.000.000 đồng. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm; nghĩa vụ chịu khoản lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ; thông báo quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án và thời hiệu thi hành án; quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 24-9-2024, bà Nguyễn Thị Kim V kháng cáo bản án sơ thẩm theo hướng xin trả dần tiền nợ cho bà H.

-Tại phiên tòa phúc thẩm:

*Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo; các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 104/2024/DS-ST ngày 16-9-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của người kháng cáo trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim V về xin được trả nợ cho bà H mỗi tháng từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, thời gian trả nợ bắt đầu từ tháng 10-2024 cho đến khi trả hết nợ gốc, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa phúc thẩm, bà H và bà V đều thống nhất về quan hệ vay tiền,

tổng số tiền đã vay, số tiền đã trả và số tiền còn nợ là 600 triệu đồng, hẹn đến ngày 07-6-2024 sẽ trả. Những tình tiết, sự kiện nêu trên là rõ ràng, đương sự thống nhất và được Tòa án thừa nhận nên không phải chứng minh. Đến hạn trả nợ, bà V không trả nợ nên bà H được quyền khởi kiện để đòi nợ bà V. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, buộc bà V phải trả nợ 600 triệu đồng nợ gốc là có căn cứ, đúng pháp luật. Yêu cầu kháng cáo của bà V xin được trả nợ dần nhưng không được bà H chấp nhận; bà V không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên kháng cáo của bà V không có căn cứ. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bà V phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bà H có đơn yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, phong tỏa tài sản của bị đơn là GCNQSD đất số BS 362004 do UBND thành phố Pleiku cấp ngày 18-2-2024 đối với thửa đất số 185, tờ bản đồ số 75, diện tích 125m² tại tổ 8, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và căn nhà tại tổ 12 phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai theo Giấy CNQS đất số AL 688088 cấp ngày 2-5-2008 thửa đất 217, diện tích 423m² CLN. Nhưng bà H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc bà V có hành vi tẩu tán tài sản, mà chỉ cho rằng bà V “có thể tẩu tán tài sản”. Do đó, yêu cầu của bà H về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, phong tỏa tài sản của bà V, là không có căn cứ nên không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ các Điều: 147, 148; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim V. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 104/2024/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Bích H. Buộc bà Nguyễn Thị Kim V phải trả cho bà Vũ Thị Bích H số tiền là: 600.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí dân sự:

-Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu 28.000.000

đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Vũ Thị Bích H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; trả lại cho bà H số tiền 14.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai số 000300 ngày 14-8-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, Gia Lai.

-Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai số 000469 ngày 30-9-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bà V đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP.P;
- Chi cục THADS TP.P;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ, Toà DS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thương

